

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MÓNG CÁI
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 04 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Đình Khoa.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hảo và ông Nguyễn Thế Căn.

- Thư ký phiên tòa: bà Lục Thanh Hương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đặng Quang Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 đối với:

- Bị cáo: Phạm Tuấn A, sinh ngày 02/01/1987, tại huyện V, tỉnh Thanh Hóa; nơi đăng ký thường trú: khu G, phường H, thành phố M, Quảng Ninh; chỗ ở hiện tại: khu N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B và bà Trần Thị Xuân H; vợ là Trần Thị Kim C (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Bị hại:

1. Anh Trương Xuân T, sinh năm 1991, nơi cư trú: thôn E, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (đã chết).

2. Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1985, nơi cư trú: tổ D, khu D, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1970, nơi cư trú: thôn E, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (đại diện hợp pháp của anh Trương Xuân T). Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1977, nơi cư trú: khu phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh (đại diện hợp pháp của chị Nguyễn Thị H1). Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Trần Thị Xuân H, sinh năm: 1962, nơi cư trú: khu phố N, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Anh Hà Duy L, sinh năm: 1981, nơi đăng ký thường trú: khu C, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: số E M, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

3. Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, địa chỉ trụ sở: đường H, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện hợp pháp: ông Trần Xuân D, chức vụ: Phó Trưởng phòng Quản lý đô thị thành phố M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 20 giờ ngày 12/02/2023, Phạm Tuấn A (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát (BKS) 29C- 994.61 đến quán Karaoke “K” thuộc phường T, thành phố M uống rượu và nghe nhạc cùng một số người bạn. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, Phạm Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS 29C-994.61 chở anh Trương Xuân T và chị Nguyễn Thị H1 (ngồi ở hàng ghế phía sau ghế lái) đi trên đường H, hướng từ phường T đến phường K. Khi đến khu vực V thành phố M thuộc phường H, do không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không đi đúng phần đường quy định, nên ô tô do Tuấn A điều khiển đã va trượt vào mép vỉa hè phía bên phải đường dẫn lên cầu K, rồi lao xe sang phía bên trái, va trượt vào mép vỉa hè phía bên trái của cầu K. Tiếp đó, Tuấn A tiếp tục điều khiển xe ô tô đi trên phần đường ngược chiều bên trái và va trượt vào mép vỉa hè bên trái của cầu K, rồi lao xe ô tô qua vỉa hè giành cho người đi bộ trên cầu, đâm đổ lan can cầu K và lao xuống bờ sông K thuộc khu A, phường H, thành phố M. Hậu quả: anh Trương Xuân T và chị Nguyễn Thị H1 tử vong; Phạm Tuấn A bị thương; xe ô tô BKS 29C-994.61 và phần lan can cầu K bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường (theo hướng phường T đến phường K, thành phố M), trong điều kiện ban đêm, mưa nhỏ, ánh sáng đèn đường kết hợp đèn pin (còn nguyên vị trí các dấu vết, phương tiện có liên quan, các nạn nhân đã được đưa đi cấp cứu), xác định:

Nơi xảy ra tai nạn tại trên cầu K, mặt cầu K là đường hai chiều, thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường rải bê tông nhựa phẳng, rộng 07m. Giữa đường có vạch sơn liền màu vàng phân chia hai chiều đường, mỗi phần đường rộng 3,5m. Hai bên mép mặt cầu là phần đường dành cho người đi bộ, mỗi phần đường rộng 01m và cao hơn so với mặt cầu là 0,1m. T1 lan can cầu được làm bằng bê tông, cốt thép, gồm các trụ lan can cao 1,2m và các thanh ngang, phía trước nơi xảy ra tai nạn là vòng xuyên Bưu điện Trung tâm thành phố M. Lây cột đèn chiếu sáng thứ 3 bên

trái trên thành cầu K làm mốc. Phía dưới chân cầu là sông K, từ mặt cầu xuống bờ sông của hiện trường tai nạn là 12m.

Xe ô tô BKS 29C-994.61 trong tư thế nằm ngửa trên bờ sông K phía dưới thành cầu bên trái, thân xe chệch chéo so với cầu (ký hiệu số 01), đầu xe hướng cầu K, đuôi xe hướng sông K, từ tâm trục lốp trước và tâm trục lốp sau bên trái đo chiều vuông góc đến mép thành cầu bên trái lần lượt là 4,8m và 8,0m, đến mép bờ đường bao sông phía phường H lần lượt là 4,6m và 5,6m; từ tâm trục lốp trước bên trái đến chân trụ cầu bên trái là 6,4m. Xung quanh cạnh xe ô tô là vùng mảnh vỡ nhựa, kim loại và bê tông, kích thước khác nhau, nằm rải rác trên diện (8,3x5,0)m (ký hiệu số 02), từ tâm vùng mảnh vỡ đo chiều vuông góc với mép thành cầu bên trái là 7,7m và đến mép bờ đường bao sông phía phường H là 7,9m;

Trên mép phần đường dành cho người đi bộ (ở phần đường bên trái cầu K) có vết lốp trượt màu đen, dài 7,6m, điểm rộng nhất 0,06m (ký hiệu số 03), từ điểm đầu và điểm cuối vết đến mép đường bên trái đều là 01m, từ điểm đầu vết đến cột đèn chiếu sáng thứ 3 bên trái trên thành cầu K là 6,1m. Cuối vết (số C) trên mép thành cầu bên trái là vùng lan can thành cầu gãy vỡ, kích thước (0,6x6,0x0,9)m, hướng T - K, từ phải sang trái (ký hiệu số 04), từ tâm vùng gãy vỡ đến điểm cuối vết (số C) là 1,15m và đo xuống tâm trục lốp phía sau bên trái xe ô tô BKS 29C-994.61 là 13,3m.

Ngày 14/02/2023, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 đoạn video trích từ camera an ninh ở cửa hàng ảnh "K" thuộc phường T, thành phố M, do anh Trịnh Văn P giao nộp, nội dung ghi lại hình ảnh được xác định là diễn biến trước khi xảy ra tai nạn, xe ô tô do Phạm Tuấn A điều khiển lạng lách, đi không đúng phần đường, va chạm vào vỉa hè và để lại các dấu vết trên vỉa hè tại khu vực vòng xuyên lên cầu K.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường bổ sung, xác định: cách trung tâm hiện trường khoảng 100m, hướng phường H đến phường T, thành phố M là khu vực vòng xuyên có bán kính 8,5m, mặt đường rải nhựa phẳng, phía bên ngoài vòng xuyên là 04 dải phân cách cứng hình tam giác. Quá trình khám nghiệm thống nhất các số đo được tính vào đầu mép giải phân cách cứng nằm trên đường, hướng từ trung tâm của vòng xuyên đến cầu K (mép chuẩn). Trên phần vỉa hè phía bên phải, tiếp giáp với khuôn viên, tường rào của chợ Trung tâm thành phố M, có vết lốp trượt miết trên mép vỉa hè, kích thước (2,57x0,07)m, chệch chéo và kéo dài, hướng T - K (ký hiệu vết 01), từ điểm đầu vết đến mép chuẩn là 10,34m. Cách điểm cuối vết (số 01) 0,33m là vết lốp trượt trên mép vỉa hè, kích thước (1,60x0,08)m (ký hiệu số 02), có chiều hướng như vết (số 01), từ điểm đầu vết đến mép chuẩn là 15,25m và đến điểm cuối vết (số A) là 0,33m, Cách điểm cuối vết (số B) 23m phía bên trái đường dẫn lên cầu K có vết lốp trượt trên mép vỉa hè và gờ đường dành cho người đi bộ, hướng T - K, kích thước (3,0x0,07)m, từ điểm đầu vết đến mép chuẩn là 34,8m, đến điểm cuối vết (số B) là 23m và đến cột đèn chiếu sáng thứ 3 bên trái trên thành cầu K là 41,4m.

Khám xe ô tô BKS 29C-994.61, xác định: toàn bộ thân xe bị móp méo, cong vênh, chùn, hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau; kính chắn gió phía trước bị

vỡ hoàn toàn; Nắp ca pô phía trước cong vênh móp méo, chùn hướng từ trước ra sau, mép phía trước móp tạo chữ “V” kích thước (35x30x10)cm; Mặt ga lăng phía trước gãy vỡ, chùn hướng từ trước ra sau, ôm sát vào động cơ xe; ba đờ sóc phía trước gãy vỡ hướng từ trước ra sau tạo thành chữ V kính thước (38x50)cm, tâm vùng này cách đất 75cm; Biền số gắn phía trước ba đờ sóc móp méo, ôm sát vào động cơ xe; cụm đèn pha phía trước bên phải gãy vỡ hướng từ trước ra sau; tai xe phía trước bên phải móp méo; Cánh cửa phía trước bên phải cong vênh, móp méo, bề mặt trầy xước bám dính vết màu nâu đỏ nghi máu kích thước (86x18)cm; kính chắn gió bị gãy vỡ hoàn toàn; Gương chiếu hậu bên phải gãy vỡ; cánh cửa phía sau bên phải cong vênh móp méo, bề mặt bị trầy xước sơn, kính chắn gió gãy vỡ hoàn toàn; hông xe phía sau bên phải cong vênh móp méo, bề mặt bị trầy xước, cụm đèn hậu phía sau bên phải gãy vỡ; cụm đèn pha, đèn xi nhan phía trước bên trái bị gãy vỡ hướng từ trước ra sau; trục bánh xe phía trước bên trái gãy rời khỏi thân xe; gương chiếu hậu bên trái gãy vỡ; cánh cửa phía trước bên trái cong vênh móp méo, bề mặt trầy xước sơn, kính chắn gió cánh cửa gãy vỡ hoàn toàn; hông xe phía sau bên trái cong vênh, móp méo; cụm đèn hậu phía sau bên trái gãy vỡ; nóc cabin phía trên xe móp méo, biền dạng chùn hướng từ trên xuống dưới; kính chắn gió phía sau đuôi xe gãy vỡ hoàn toàn; nắp thùng xe gãy vỡ; toàn bộ túi khí trong xe bung nổ.

Tại các Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 37 và số 38/23/TT ngày 15/02/2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận: nguyên nhân anh Trương Xuân T tử vong do sốc mất máu, suy hô hấp do chấn thương ngực kín vỡ tim, gãy nhiều xương sườn, tràn máu màng phổi, tổn thương nhu mô phổi + Chấn thương sọ não kín + Chấn thương bụng kín; chị Nguyễn Thị H1 tử vong do chấn thương sọ não hở, dập não, phù não, chết não. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số 243/KLTTCT ngày 12/4/2023, của Trung tâm Pháp y tỉnh Q, kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Phạm Tuấn A là 40% sức khỏe.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa lượng Ethanol (cồn) trong máu hồi 01 giờ 58 phút ngày 13/02/2023, của Trung tâm Y tế thành phố M, đối với Phạm Tuấn A là 35,5 nmol/l (tương đương 163,548mg/100ml máu).

Tại Bản kết luận giám định Pháp y tâm thần số 441/KLGD ngày 20/12/2023, của V, kết luận đối với Phạm Tuấn A như sau: trước, trong khi xảy ra tai nạn giao thông ngày 13/02/2023, Phạm Tuấn A không có bệnh tâm thần. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Tại thời điểm giám định, đối tượng Phạm Tuấn A có hội chứng sau chấn động não, mức độ suy não chấn thương. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F07.2. Đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 368/KL-KTHS ngày 28/3/2023, của Phòng K - Công an tỉnh Q, kết luận: dấu vết trượt xước, cong vênh, biền dạng, gãy vỡ kim loại, nhựa, bám dính chất bột màu trắng (dạng bột bê tông) ở mặt trước đầu xe ô tô BKS 29C-994.61, có hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp

với dấu vết hình thành khi va chạm với trụ lan can và lan can cầu K. Dấu vết trượt xước, rách thủng cao su ở mặt lặn, má ngoài lốp; dấu vết trượt xước, cong vênh, biến dạng, nứt vỡ kim loại ở vành của bánh lốp trước bên trái xe ô tô BKS 29C-994.61, có chiều hướng từ mặt lặn vào tâm trục phù hợp với dấu vết hình thành khi va chạm với vật cứng có cạnh (gờ đường dành cho người đi bộ, gờ lan can cầu K vị trí nơi xảy ra tai nạn).

Tại Bản kết luận giám định số 4721/KL-KTHS ngày 24/7/2023, của V1 - Bộ C1, kết luận: xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, BKS 29C-994.61, tại thời điểm ngay trước khi xảy ra tai nạn ngày 13/02/2023, hệ thống phanh, hệ thống lái còn tác dụng.

Tại Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của Ban quản lý đầu tư xây dựng thành phố M, xác định: chi phí sửa chữa, khắc phục thiệt hại đối với lan can cầu K, thành phố M là 54.257.000 đồng.

Nguyên nhân của vụ tai nạn là do Phạm Tuấn A điều khiển xe ô tô BKS 29C-994.61 trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn là 35,5mmol/l (tương đương 163,548mg/100ml máu) không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không đi đúng phần đường theo quy định, dẫn đến xe ô tô do Tuấn A điều khiển đâm vào lan can cầu K và lao xuống bờ sông K, đã vi phạm khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ và khoản 4, 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ G.

Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...

Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”.

Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ G quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

4. Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gàn đỉnh dốc, khi xuống dốc;

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông”...

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 310/CT-VKSMC ngày 22/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Phạm Tuấn A về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Phạm Tuấn A từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, BKS 29C-994.61, quá trình điều tra xác định là của anh Hà Duy L. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu nên không đề cập.

Căn cứ khoản 1, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số B, mang tên Phạm Tuấn A.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Trương Xuân T số tiền 66.000.000 đồng; gia đình chị Nguyễn Thị H1 số tiền 60.000.000 đồng; anh Hà Duy L số tiền 250.000.000 đồng và Ủy ban nhân dân thành phố M số tiền 54.000.000 đồng, anh L và đại diện gia đình anh T, chị H1, đại diện Ủy ban nhân dân thành phố M không có yêu cầu, đề nghị gì khác về phần bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của các bị hại là bà Nguyễn Thị Đ và chị Nguyễn Thị H2 đều vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: sự việc xảy ra không mong muốn, sau khi xảy ra tai nạn gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường cho các bị hại, do điều kiện hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn nên đại diện các bị hại không yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ủy ban nhân dân thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, đại diện hợp pháp ông Trần Xuân D vắng mặt, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt có ý kiến: gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục giá trị phần hư hỏng đối với tài sản bị thiệt hại cầu K số tiền là 54.000.000 đồng vào Ngân sách Nhà nước, nên Ủy ban nhân dân thành phố M không có yêu cầu gì thêm, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Bà Trần Thị Xuân H có mặt tại phiên tòa, có ý kiến trình bày bị cáo là con đẻ của bà, sau khi gây ra tai nạn, bà và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại, khắc phục hậu quả thiệt hại cho Ủy ban nhân dân thành phố M. Toàn bộ số tiền khắc phục hậu quả là của bà, bà không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả cho bà.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tuấn A thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái đã truy tố là đúng. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét

xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt và điều luật Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố đối với bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Phạm Tuấn A khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm tử thi, bản giám định pháp y, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: khoảng 00 giờ 30 ngày 13/02/2023, tại cầu K, thuộc khu A, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Tuấn A (có giấy phép lái xe theo quy định), điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger BKS 29C-994.61, trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn là 35,5mmol/l (tương đương 163,548mg/100ml máu) chở anh Trương Xuân T và chị Nguyễn Thị H1, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không đi đúng phần đường theo quy định, dẫn đến xe ô tô do Tuấn A điều khiển đâm vào lan can cầu K và lao xuống bờ sông K. Hậu quả: anh T và chị H1 bị tử vong. Do đó hành vi của bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, gây tâm lý lo ngại cho người tham gia giao thông. Việc sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông bị pháp luật nghiêm cấm và có nhưng chế tài rất nghiêm khắc, bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật những vẫn thực hiện thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng

nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả, được những người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xác định lỗi: theo quy định khoản 8 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ và khoản 4, 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ G.

Điều 8 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“Các hành vi bị nghiêm cấm...

8. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn...

Điều 9 Luật Giao thông đường bộ quy định:

“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...”.

Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019, của Bộ G quy định:

“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...

4. Qua cầu, cống hẹp; đi qua đập tràn, đường ngầm, hầm chui; khi lên gần đỉnh dốc, khi xuống dốc;

5. Qua khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung nhiều người; khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường; khu vực đang thi công trên đường bộ; hiện trường xảy ra tai nạn giao thông”...

Bị cáo điều khiển xe điều khiển xe ô tô trong tình trạng trong máu có nồng độ cồn là 35,5mmol/l (tương đương 163,548mg/100ml máu) không chú ý quan sát, không giảm tốc độ và không đi đúng phần đường theo quy định, dẫn đến xe ô tô đâm vào lan can cầu K và lao xuống bờ sông K hậu quả làm chết hai người. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận định để xảy ra tai nạn, lỗi hoàn toàn do bị cáo.

[7] Về hình phạt chính: từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết ấn định mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo cũng bị thương tích 40% sức khỏe, các bị hại đều là bạn của bị cáo, xảy ra tai nạn là điều không ai mong muốn, do đó Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn mức

đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của chính sách pháp luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là lao động tự do, không hành nghề lái xe, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là "cấm hành nghề lái xe" đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, BKS 29C-994.61, quá trình điều tra xác định là của anh Hà Duy L. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên và giấy tờ liên quan cho anh L, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe số/No: 220163015411, hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 01/12/2021 mang tên Phạm Tuấn A.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật. Đại diện hợp pháp của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: căn cứ vào điểm b, đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn A 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 28/12/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo một giấy phép lái xe số/No: 220163015411, hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Q cấp ngày 01/12/2021 mang tên Phạm Tuấn A (giấy phép lái xe lưu hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: buộc bị cáo Phạm Tuấn A phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị Xuân H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Duy L, Ủy ban nhân dân thành phố M (đại diện hợp pháp là ông Trần Xuân D), đại diện pháp của các bị hại là bà Nguyễn Thị Đ, chị Nguyễn Thị H2 đều vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của các bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT Công an cùng cấp;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- Cơ quan THAHS Công an cùng cấp;
- Bộ phận HSNV Công an cùng cấp;
- Lưu: hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đình Khoa